

Số: 05/2022/QĐST-KDTM

Hồng Bàng, ngày 07 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 13/2022/TLST-KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần XN (viết tắt là XN); địa chỉ trụ sở chính: NM, số 72 B, phường C, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông E - Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp Ngân hàng XN - Chi nhánh Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 150/2021/EIB/UQ-TGD ngày 28/9/2021 của ông F - Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng XN cho ông G - chức vụ: Giám đốc Ngân hàng XN - Chi nhánh Hà Nội và giấy ủy quyền số 12/2021/EIB/UQ-GĐ ngày 03/11/2021 của ông G cho ông H và bà I).

Bị đơn: Công ty Cổ phần NM (viết tắt là Công ty NM); địa chỉ trụ sở: Số 753 đường J, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông L (theo Giấy ủy quyền ngày 27-10-2022 của ông M - Giám đốc Công ty Cổ phần NM là người đại diện theo pháp luật của Công ty Bắc Mỹ).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông NLQ1, sinh năm 1973; nơi cư trú: Nhà số N, Tổ O, phường P, quận Q, thành phố Hà Nội.

- Anh NLQ2, sinh năm 2000; nơi cư trú: Nhà số N, Tổ O, phường P, quận Q, thành phố Hà Nội.

- Bà NLQ3, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số R, Tổ O Trường Lâm, phường P,

quận Q, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số dư nợ: Công ty Cổ NM còn nợ và phải thanh toán trả cho Ngân hàng XN tổng số tiền tạm tính đến ngày 28-10-2022 là 3.754.391.645đồng; trong đó nợ gốc là 3.015.891.933đồng; nợ lãi trong hạn là 502.312.154đồng; nợ lãi quá hạn là 228.802.146đồng; phạt chậm trả lãi là 7.385.412đồng theo Hợp đồng tín dụng số: 1001-LAV-190128063 ngày 04 tháng 12 năm 2019 và khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200001143 ngày 21-7-2020; khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200001053 ngày 03-7-2020; khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200000806 ngày 25-5-2020; khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200000841 ngày 29-5-2020 được ký giữa Công ty Cổ phần NM với Ngân hàng Thương mại Cổ phần XN.

2.2 Về phương án trả nợ:

Chậm nhất đến ngày 15-12-2022, Công ty Cổ NM sẽ phải thanh toán cho Ngân hàng XN toàn bộ số nợ tạm tính đến ngày 28-10-2022 là 3.754.391.645đồng; trong đó nợ gốc là 3.015.891.933đồng; nợ lãi trong hạn là 502.312.154đồng; nợ lãi quá hạn là 228.802.146đồng; phạt chậm trả lãi là 7.385.412đồng.

Công ty Cổ NM vẫn phải tiếp tục chịu khoản lãi phát sinh tính trên số nợ gốc kể từ ngày 29-10-2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số: 1001-LAV-190128063 ngày 04 tháng 12 năm 2019 và khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200001143 ngày 21-7-2020; khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200001053 ngày 03-7-2020; khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200000806 ngày 25-5-2020; khế ước nhận nợ số: 1001-LDS-200000841 ngày 29-5-2020 đã ký giữa Công ty Cổ phần NM với Ngân hàng XN.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3 Trường hợp Công ty Cổ NM vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ trả nợ hoặc cam kết nào theo phương án trả nợ như nêu trên thì Ngân hàng XN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng XN là:

Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63-4 tờ bản đồ số 8 tại địa chỉ: Tổ 2, phường P, quận Q, thành phố Hà Nội, diện tích 102,8m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 054158, số vào sổ cấp GCN: CS-LB 16140 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 30/10/2018 cho ông NLQ1 (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác ngày 29/01/2019 và các Văn bản sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm

việc thực hiện nghĩa vụ của người khác ngày 13/6/2019; ngày 03/12/2019 tại Văn phòng Công chứng S).

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng XN mà còn thừa thì được trả lại cho ông NLQ1. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì Công ty Cổ NM phải trả tiếp phần còn thiếu đó cho Ngân hàng XN.

2.4 Về án phí: Công ty Cổ NM phải nộp 53.543.917 đồng (Năm mươi ba triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm mười bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 48.127.715 đồng (Bốn mươi tám triệu một trăm hai mươi bảy nghìn bảy trăm mười lăm đồng) theo Biên lai thu tiền số 0009516 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phương